

CÂU TRẦN THUẬT

I – ĐẶC ĐIỂM HÌNH THỨC VÀ CHỨC NĂNG

Đọc các đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

a) *Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.*

(Hồ Chí Minh, *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*)

b) *Thốt nhiên một người nhà quê, mình mẩy lấm láp, quần áo ướt đầm, tất tả chạy xông vào, thở không ra lời :*

– Bẩm... quan lớn... đê vỡ mất rồi !

(Phạm Duy Tốn, *Sóng chết mặc bay*)

c) *Cai Tứ là một người đàn ông thấp và gầy, tuổi độ bốn lăm, năm mươi. Mặt lão vuông nhưng hai má hóp lại.*

(Lan Khai, *Lâm than*)

d) *Ôi Tào Khê ! Nước Tào Khê làm đá mòn đấy ! Nhưng dòng nước Tào Khê không bao giờ cạn chính là lòng chung thủy của ta !*

(Nguyễn Hồng, *Một tuổi thơ vẫn*)

Câu hỏi :

– Những câu nào trong các đoạn trích trên không có đặc điểm hình thức của câu nghi vấn, câu cầu khiến hoặc câu cảm thán ?

– Những câu này dùng để làm gì ?

– Trong các kiểu câu nghi vấn, câu khiến, cảm thán và trần thuật, kiểu câu nào được dùng nhiều nhất ? Vì sao ?

Ghi nhớ

- *Câu trần thuật không có đặc điểm hình thức của các kiểu câu nghi vấn, câu khiến, cảm thán ; thường dùng để kể, thông báo, nhận định, miêu tả,...*

Ngoài những chức năng chính trên đây, câu trần thuật còn dùng để yêu cầu, đề nghị hay bộc lộ tình cảm, cảm xúc,... (vốn là chức năng chính của những kiểu câu khác).

- *Khi viết, câu trần thuật thường kết thúc bằng dấu chấm, nhưng đôi khi nó có thể kết thúc bằng dấu chấm than hoặc dấu chấm lửng.*

- *Đây là kiểu câu cơ bản và được dùng phổ biến nhất trong giao tiếp.*

II – LUYỆN TẬP

1. Hãy xác định kiểu câu và chức năng của những câu sau đây :

a) *Thế rồi Dế Choắt tắt thở. Tôi thương lắm. Vừa thương vừa ăn năn tội mình.*

(Tô Hoài, *Dế Mèn phiêu lưu kí*)

b) Mã Lương nhìn cây bút bằng vàng sáng lấp lánh, em sung sướng reo lên :
– Cây bút đẹp quá ! Cháu cảm ơn ông ! Cảm ơn ông !

(Cây bút thần)

2. Đọc câu thứ hai trong phần dịch nghĩa bài thơ *Ngắm trăng* của Hồ Chí Minh (*Trước cảnh đẹp đêm nay biết làm thế nào ?*) và câu thứ hai trong phần dịch thơ (*Cảnh đẹp đêm nay, khó hững hờ*). Cho nhận xét về kiểu câu và ý nghĩa của hai câu đó.

3. Xác định ba câu sau đây thuộc kiểu câu nào và được sử dụng để làm gì. Hãy nhận xét sự khác biệt về ý nghĩa của những câu này.

- a) Anh tắt thuốc lá đi !
- b) Anh có thể tắt thuốc lá được không ?
- c) Xin lỗi, ở đây không được hút thuốc lá.

4. Những câu sau đây có phải là câu trần thuật không ? Những câu này dùng để làm gì ?

a) *Đêm nay, đến phiên anh canh miếu thờ, ngặt vì cất dờ mẻ rượu, em chịu khó thay anh, đến sáng thì về.*

(Thạch Sanh)

b) *Tuy thế, nó vẫn kịp thì thâm vào tai tôi : "Em muốn cả anh cùng đi nhận giải."*

(Tạ Duy Anh, *Bức tranh của em gái tôi*)

5. Đặt câu trần thuật dùng để hứa hẹn, xin lỗi, cảm ơn, chúc mừng, cam đoan.

6. Viết một đoạn đối thoại ngắn có sử dụng cả bốn kiểu câu đã học.